

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2098**/UBND-TH  
V/v xin ý kiến thống nhất hỗ  
trợ vốn các dự án thực hiện  
chính sách khuyến khích đầu  
tư và tham gia dự án PPP; trả  
nợ quyết toán

Quảng Ngãi, ngày **26** tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Theo Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2019; trong đó, chưa phân bổ chi tiết vốn khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP là 73 tỷ đồng và vốn bố trí trả nợ quyết toán là 20 tỷ đồng, đồng thời yêu cầu UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh trước khi phân bổ chi tiết;

Xét đề nghị của các địa phương có nhu cầu đầu tư hạ tầng các Cụm công nghiệp nhằm thu hút đầu tư và trên cơ sở các dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán, UBND tỉnh dự kiến phân bổ nguồn vốn khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP là 63/73 tỷ đồng và vốn bố trí trả nợ quyết toán là 20 tỷ đồng, cụ thể như sau:

**I. Đối với việc hỗ trợ vốn các dự án thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP**

**1. Về đề nghị của UBND huyện Sơn Tịnh tại Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 11/01/2019**

Cụm công nghiệp Tịnh Bắc huyện Sơn Tịnh được thành lập tại Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh với quy mô khoảng 25-30 ha, trong đó phân kỳ đầu tư: Giai đoạn đến 2020 là 10 ha; giai đoạn 2021-2030 là 15-20 ha.

Hiện nay đã có 01 Doanh nghiệp là Công ty TNHH MTV Hà Giang đăng ký đầu tư tại Cụm công nghiệp để sản xuất viên nén sinh học và các sản phẩm từ gỗ, 03 doanh nghiệp đang khảo sát để chuẩn bị đầu tư sản xuất các mặt hàng xuất khẩu. Tuy nhiên, Cầu qua kênh trên tuyến đường vào Cụm công nghiệp Tịnh Bắc đã xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ sụp đổ gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông cũng như không đảm bảo khổ cầu cho các xe có tải trọng lớn đi vào Cụm công nghiệp. Theo Tờ trình số 101/TTr-UBND, huyện Sơn Tịnh đề nghị hỗ trợ 30 tỷ đồng để đầu tư Cầu qua kênh trên tuyến đường vào Cụm công nghiệp Tịnh Bắc.

Nhằm tạo điều kiện cho việc đi lại của Doanh nghiệp hoạt động sản xuất cũng như thu hút đầu tư vào Cụm công nghiệp Tịnh Bắc, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **14 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện bố trí để xây dựng.

## **2. Về đề nghị của UBND huyện Ba Tư tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 21/02/2019**

Cụm công nghiệp Ba Động, huyện Ba Tư được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 24/02/2015, UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 với quy mô diện tích 25 ha. Hiện nay, tại Cụm công nghiệp Ba Động đã có 03 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất dăm gỗ, ván ép thanh và 01 doanh nghiệp đang hoàn chỉnh thủ tục xin chủ trương đầu tư. Từ khi đi vào hoạt động, các doanh nghiệp trong Cụm đã góp phần đáng kể vào thu ngân sách cũng như tạo công ăn việc làm cho lao động trên địa bàn huyện.

Theo quy hoạch được duyệt, hệ thống hạ tầng kỹ thuật chính của Cụm công nghiệp Ba Động gồm các tuyến đường giao thông và hệ thống công trình phụ trợ khác. Hiện nay, huyện đang triển khai thực hiện giai đoạn 1 phần hạ tầng kỹ thuật gồm tuyến đường T2 và T3 với tổng chiều dài 559,51m. Theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 21/02/2019, huyện Ba Tư đề nghị hỗ trợ 25 tỷ đồng để xây dựng tuyến đường T1 dài 1.123m.

Nhằm đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật trong Cụm công nghiệp Ba Động theo hồ sơ quy hoạch được duyệt, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **05 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện bố trí để xây dựng.

## **3. Về đề nghị của UBND huyện Trà Bồng tại Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 21/11/2018**

Cụm công nghiệp thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng có diện tích quy hoạch 10ha. Trong năm 2017, UBND tỉnh đã hỗ trợ 03 tỷ đồng để xây dựng hạ tầng bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư là Công ty cổ phần Đại Triệu Phát xây dựng Nhà máy sản xuất gạch và ngói không nung. Hiện nay, UBND huyện đã hoàn thành công tác bồi thường GPMB và xây dựng cơ sở hạ tầng một số hạng mục chính với quy mô tạm thời để bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư, gồm:

+ San nền: Tổng diện tích san nền:  $S_n = 15.255,03m^2$ .

+ Thoát nước: Tạm thời xây dựng thoát nước mưa và nước thải thành hệ thống thoát nước chung bằng mương hộp đập đan với tổng chiều dài  $L_{tn} = 221,5m$ .

+ Đường giao thông: Được thiết kế tạm thời bằng đường đất với tổng chiều dài tuyến  $L_t = 257m$ .

Theo Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 21/11/2018, UBND huyện Trà Bồng đề nghị hỗ trợ 07 tỷ đồng để đầu tư hoàn thiện mặt đường bê tông vào cụm, thoát nước mưa, thoát nước thải.

Nhằm tạo điều kiện cho huyện Trà Bồng có kinh phí xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng Cụm công nghiệp thị trấn Trà Xuân, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **05 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện bố trí để xây dựng.

## **4. Về đề nghị của UBND huyện Mộ Đức tại Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 15/01/2019 và 189/TTr-UBND ngày 19/12/2018**

\* Theo Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 15/01/2019

Cụm công nghiệp Quán Lát được qui hoạch với qui mô 30,7 ha, hiện đã được đầu tư cơ sở hạ tầng 25,25/30ha, thu hút 15 dự án đầu tư, tỷ lệ lấp đầy là 88% đất công nghiệp đã được đầu tư cơ sở hạ tầng. Nhìn chung các doanh nghiệp đầu tư vào Cụm công nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh bước đầu có hiệu quả, giải quyết hơn 500 lao động tại địa phương có việc làm ổn định; nộp ngân sách bình quân hàng năm khoảng 6,2 tỷ đồng. Hiện nay, có một số doanh nghiệp tiếp tục đăng ký đầu tư vào Cụm công nghiệp nhưng quỹ đất đã giải phóng mặt bằng còn lại quá ít, không đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp, trong khi đó diện tích còn lại 5,45ha đã được qui hoạch chi tiết 1/500 nhưng huyện chưa có kinh phí đầu tư. Theo Tờ trình số 02/TTr-UBND, UBND huyện Mộ Đức đề nghị hỗ trợ 14,995 tỷ đồng để đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Quán Lát. UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **08 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện bố trí để xây dựng.

\* Theo Tờ trình số 189/TTr-UBND ngày 19/12/2018

Hiện nay tại khu vực thôn Thạch Thang, Lâm Hạ, xã Đức Phong có 04 dự án đang thực hiện đầu tư và đang hoàn chỉnh thủ tục đầu tư là: Trang trại Tổng hợp Lê Châu, Nam Kim Organic Farm, Rau củ quả Trần Việt, Thái Bình House ... Tuy nhiên, giao thông đi lại vào khu vực này còn hết sức khó khăn nên đã ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện của các dự án. Để tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án và thu hút đầu tư, UBND huyện Mộ Đức có Tờ trình số 189/TTr-UBND ngày 19/12/2018 đề nghị hỗ trợ 19 tỷ đồng đầu tư đường giao thông vào vùng dự án.

Nhằm tạo điều kiện cho huyện, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **11 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện bố trí để xây dựng tuyến đường nội vùng phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Đức Phong.

#### **5. Về đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 14/9/2018**

Cụm công nghiệp làng nghề Tịnh Ấn Tây đi vào hoạt động năm 2007, hiện nay có 19 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động, chủ yếu là sản xuất dũa tre, tái chế hạt nhựa, sản xuất giấy, thu mua và chế biến Cau. Do đó, lượng nước thải hàng ngày là tương đối lớn. Tuy nhiên, trong Cụm công nghiệp hiện nay chỉ đầu tư các hạng mục như đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống điện chiếu sáng. Đối với nước thải hàng ngày đều xả thải ra hệ thống thoát nước mưa của Cụm công nghiệp nên gây ô nhiễm môi trường, gây bức xúc trong nhân dân. Theo Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 14/9/2018, UBND thành phố Quảng Ngãi đề nghị hỗ trợ 20 tỷ đồng đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung tại Cụm CN Tịnh Ấn Tây.

Nhằm tạo điều kiện cho UBND thành phố Quảng Ngãi có kinh phí xây dựng hệ thống thoát nước thải tập trung tại Cụm công nghiệp Tịnh Ấn Tây, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **10 tỷ đồng**, phần còn lại UBND thành phố bố trí để xây dựng.

#### **6. Về đề nghị của UBND huyện Nghĩa Hành tại Tờ trình số 33/TTr-**

## **UBND ngày 20/02/2019**

Cụm công nghiệp Đồng Dinh, huyện Nghĩa Hành được thành lập từ năm 2004 với quy mô 10,8ha; đến nay đã lấp đầy trên 80%, là một trong những cụm công nghiệp được đánh giá hoạt động có hiệu quả, thu hút nhiều lao động, tạo nguồn thu cho ngân sách huyện Nghĩa Hành. Theo UBND huyện Nghĩa Hành báo cáo, hạ tầng CCN từ khi đưa vào hoạt động từ năm 2005 đến nay đã xuống cấp, đường nhỏ hẹp, gây khó khăn cho các doanh nghiệp đầu tư vào đây, do vậy, đề nghị hỗ trợ 18 tỷ đồng để từng bước nâng cấp cơ sở hạ tầng CCN Đồng Dinh, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất hỗ trợ một lần là **10 tỷ đồng**, phần còn lại UBND huyện Nghĩa Hành cân đối, bố trí.

Như vậy, tổng kinh phí hỗ trợ cho 06 dự án trên là **63 tỷ đồng** từ nguồn vốn **73 tỷ đồng** bố trí thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án án PPP tại Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh, còn lại 10 tỷ đồng chưa phân khai, UBND tỉnh sẽ đề nghị Thường trực HĐND tỉnh khi phân khai theo nhu cầu của đơn vị.

*(Chi tiết theo phụ lục 1)*

### **II. Đối với trả nợ quyết toán**

Theo Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 về kế hoạch đầu tư công năm 2019; Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý bố trí **20 tỷ đồng** để xử lý nợ đọng XDCB và bố trí trả nợ quyết toán. Trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến thống nhất phân khai **20 tỷ đồng** để trả nợ quyết toán cho các dự án.

*(Chi tiết theo phụ lục 2)*

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh sớm có ý kiến để UBND tỉnh có cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- VPUB: CVP, CNXD, CBTH;
- Lưu VT, THhtlv115.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**

Phụ lục 1

DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

Để thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP

Nguồn vốn: Cân đối ngân sách địa phương



Quyết định số 2098 /UBND-TH ngày 26 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian dự kiến KC-HT	Tổng mức đầu tư theo đề nghị của địa phương			Đề nghị giao kế hoạch năm 2019 <sup>(1)</sup>	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:			
						Vốn cân đối ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện, thành phố			
	<b>Tổng cộng</b>					<b>133.995</b>	<b>130.996</b>	<b>2.999</b>	<b>63.000</b>	
1	Cầu qua kênh trên tuyến đường ĐH 17 tại Km1+400 vào cụm Công nghiệp Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	Sơn Tịnh	24m	2019-2021	30.000	30.000		14.000	Hiện có 01 DN đã đăng ký đầu tư và 03 DN đang khảo sát đăng ký vào Cụm CN Tịnh Bắc. Việc đầu tư cầu qua kênh nhằm hỗ trợ việc đi lại của DN vào cụm được thuận lợi (TT số 101/TTr-UBND ngày 11/01/2019)
2	Hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Ba Động, huyện Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	Ba Tơ	Tuyến đường dài 1,123km; hệ thống xử lý nước thải	2019-2021	25.000	25.000		5.000	Huyện đã đầu tư tuyến đường T2 và T3 dài 559m. Nhằm hoàn thiện hạ tầng, huyện đề nghị đầu tư tuyến T1 dài 1,123km. Hiện nay tại Cụm có 03 DN đang đầu tư, 01 DN đang hoàn chỉnh thủ tục xin chủ trương đầu tư (TT số 24/TTr-UBND ngày 21/02/2019)
3	Xây dựng cụm công hạ tầng Cụm công nghiệp thị trấn Trà Xuân	UBND huyện Trà Bồng	Trà Bồng	hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm thu hút đầu tư	2019	7.000	7.000		5.000	Hiện nay, UBND huyện đang san nền 1,5ha cấp cho DN Đại Triệu Phát, dự kiến tháng 6/2019 đi vào hoạt động. UBND huyện xin 07 tỷ đồng để đầu tư hệ thống đường giao thông, thoát nước khu vực đã cấp cho nhà đầu tư (TT số 198/TTr-UBND ngày 21/11/2018)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian dự kiến KC-HT	Tổng mức đầu tư theo đề nghị của địa phương			Đề nghị giao kế hoạch năm 2019 <sup>(1)</sup>	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:			
							Vốn cân đối ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện, thành phố		
4	Xây dựng cụm công hạ tầng Cụm công nghiệp Quán Lát, huyện Mộ Đức	UBND huyện Mộ Đức	Mộ Đức	hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm thu hút đầu tư	2019-2020	14.995	11.996	2.999	8.000	Hỗ trợ đầu tư hạ tầng CCN nhằm phục vụ nhà đầu tư (Cty may mặc và Thương mại Bình Phước TT số 02/TTr-UBND ngày 15/01/2019)
5	Tuyến đường nội vùng phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Đức Phong	UBND huyện Mộ Đức	Mộ Đức	3,2km	2019-2020	19.000	19.000		11.000	Hiện nay có các DN đang đầu tư vào nội vùng như: Trang trại Tổng hợp Lê Châu, Nam Kim Organic Farm, du lịch sinh thái Bầu Bàng, Thái Bình House ... UBND huyện xin đầu tư tuyến đường để phục vụ các dự án trên (TT số 189/TTr-UBND ngày 19/12/2018)
6	Hệ thống xử lý nước thải tập trung tại Cụm Công nghiệp Tịnh Ấn Tây, TP Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	TP Quảng Ngãi	500m3/ngày đêm	2019-2021	20.000	20.000		10.000	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 500m3/ngày đêm để xử lý nước thải của 19 cơ sở sản xuất đang hoạt động tại Cụm CN Tịnh Ấn Tây trước khi thải ra môi trường (TT số 155/TTr-UBND ngày 14/9/2018)
7	Đường vào cụm công nghiệp Đồng Dinh, huyện Nghĩa Hành	UBND huyện Nghĩa Hành	Nghĩa Hành	1km	2019	18.000	18.000		10.000	Từng bước hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng CCN, giúp thu hút đầu tư (33/TTr-UBND ngày 20/02/2019)

Ghi chú: (1) Phân khai từ 73 tỷ đồng để thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án án PPP tại Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh.



**Phụ lục 2**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019**

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh

Công văn số 2698/UBND-TH ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối kế hoạch	gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán				Lũy kế vốn đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán ... (*)	Ghi chú	
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)	Ngân sách tỉnh				Ngân sách huyện
	<b>Tổng số</b>				559.376,525		512.037,487	3.600,000	505.143,861	3.293,626	481.611,472	20.000,000	
1	Bố trí trả nợ các dự án giáo dục và đào tạo				14.741,971		13.214,534	3.600,000	6.320,908	3.293,626	0,000	5.010,836	Trả phần NS tỉnh
1	Trường Mầm non Ba Thành, Hạng mục: Điểm trường tổ Gò Ôn; điểm trường tổ Choi Liềm	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.158,205	1587/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 285/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND huyện	1.082,316	400,000	462,316	220,000	0,000	462,316	
2	Trường Mầm non Ba Lễ Hạng mục: Điểm trường thôn Bãi Lễ; điểm trường thôn Làng Tốt	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.789,975	1583/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 264/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.559,039	500,000	975,000	84,039	0,000	709,039	
3	Trường Mầm non Ba Nam Hạng mục: Điểm trường thôn Làng Vờ	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	597,317	1584/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 263/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	508,705	200,000	308,705	0,000	0,000	158,710	
4	Trường Mầm non Ba Trang Điểm trường tổ Bùi Hui, tổ Làng leo, tổ Cây Muối, tổ Gò Đen và tổ Con Riêng	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	2.652,075	19/QĐ-UBND ngày 12/01/2017; 262/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	2.384,970	500,000	769,251	1.115,719	0,000	769,251	
5	Trường Mầm non Ba Tiêu Hạng mục: Điểm trường thôn Krây; điểm trường thôn Nước Tia	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.165,530	1586/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 261/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.016,461	300,000	492,481	223,980	0,000	392,481	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán					Lũy kế vô đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán (*)	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện			
6	Trường Mầm non Ba Ngạc Hạng mục: Điểm trường thôn Ba Lãng; điểm trường thôn Nước Lầy	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.177,650	1585/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 260/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện Ba Tơ	1.037,954	400,000	637,954	0,000	0,000	387,950	
7	Trường Mầm non Ba Khâm Hạng mục: Điểm trường thôn Vẩy Ốc, thôn Nước Giáp, thôn Đồng Râm	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.567,871	18/QĐ-UBND ngày 12/01/2017; 259/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.418,751	400,000	568,751	450,000	0,000	568,751	
8	Trường Mầm non Ba Bích Hạng mục: Điểm trường thôn Con Rã; điểm trường thôn Làng Mâm	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2014-2015	1.184,093	1590/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 258/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.041,534	400,000	641,534	0,000	0,000	391,534	
9	Trường Mầm non Ba Giang Hạng mục: Điểm trường tổ Gò Khôn; điểm trường tổ Ba Nhà; điểm trường điểm trung tâm	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2015-2016	1.718,782	1591/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; 257/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.530,888	500,000	975,000	55,888	0,000	680,888	
10	Trường Mầm non Ba Vi Hạng mục: Điểm trường thôn Nước Xuyên	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2016	567,787	1563/QĐ-UBND ngày 15/63/QĐ-UBND ngày 20/11/2017; 256/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	509,392	0,000	92,392	417,000	0,000	92,392	
11	Trường Mầm non Ba Vi Hạng mục: Điểm trường thôn Mang Đen, điểm trường thôn Nước Ui	H. Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ	2016-2017	1.162,686	1567/QĐ-UBND ngày 20/11/2017; 266/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND huyện	1.124,524	0,000	397,524	727,000	0,000	397,524	
II	Trả nợ quyết toán dự án hoàn thành đã có quyết định phê duyệt quyết toán				544.634,554		498.822,953		498.822,953		481.611,472	14.989,164	



STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán					Lũy kế vốn đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán (*)	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện			
12	Diêm dân cư tập trung thôn Bông, xã Trà Hiệp, huyện Trà Bồng	H. Trà Bồng	UBND huyện Trà Bồng	2014-2017	10.200,000	1920/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của UBND tỉnh	8.132,120		8.132,120		8.100,000	32,120	Trả phần NS tỉnh
13	Trạm Y tế xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	H. Sơn Tịnh	Sở Y tế	2014-2016	4.461,000	02/QĐ-STC ngày 03/01/2019 của Sở Tài chính	3.580,439		3.580,439		3.020,000	560,439	
14	Trạm Y tế xã Nghĩa Thọ, huyện Tư Nghĩa	H. Tư Nghĩa	Sở Y tế	2014-2018	4.195,293	03/QĐ-STC ngày 03/01/2019 của Sở Tài chính	3.555,266		3.555,266		3.025,219	530,047	
15	Trạm Y tế xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ	H. Đức Phổ	Sở Y tế	2014-2015	4.391,000	14/QĐ-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính	3.763,857		3.763,857		3.720,000	43,857	
16	Trạm y tế xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ	H. Đức Phổ	Sở Y tế	2014-2015	3.889,000	15/QĐ-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính	3.090,627		3.090,627		3.040,000	50,627	
17	Trạm Y tế xã Nghĩa Sơn, huyện Tư Nghĩa	H. Tư Nghĩa	Sở Y tế	2014-2015	4.153,000	12/QĐ-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính	3.498,231		3.498,231		3.355,246	142,985	
18	Trạm Y tế xã Nghĩa Đông, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	Sở Y tế	2014-2015	4.735,581	13/QĐ-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính	3.840,935		3.840,935		3.730,000	110,935	
19	Trạm Y tế xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức	H. Mộ Đức	Sở Y tế	2014-2015	4.724,000	11/QĐ-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính	4.049,533		4.049,533		3.970,000	79,533	
20	Trạm Y tế phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	Sở Y tế	2015-2016	4.003,447	27/QĐ-STC ngày 26/02/2018 của Sở Tài chính	3.139,195		3.139,195		3.097,416	41,779	
21	Đường số 3 - Khu công nghiệp Tịnh Phong	H. Sơn Tịnh	Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và KD dịch vụ Quảng Ngãi	2015-2017	36.540,470	350/QĐ-UBND ngày 27/02/2018 của UBND tỉnh	33.062,152		33.062,152		31.659,877	783,883	Đã trả 619,392 triệu tại QĐ số 743/QĐ-UBND ngày 14/5/2018
22	Đường Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Quảng Ngãi (đoạn từ ngã 5 Thu Lộ đến Nguyễn Trãi)	TP. Quảng Ngãi	UBND TP Quảng Ngãi	2012-2017	34.021,603	349/QĐ-UBND ngày 27/02/2018 của UBND tỉnh	25.986,267		25.986,267		25.690,967	295,300	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán					Lũy kế vô đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán (*)	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện			
23	Trạm Y tế xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành	H. Nghĩa Hành	Sở Y tế	2014-2016	4.419,000	33/QĐ-STC ngày 15/3/2018 của Sở Tài chính	3.462,061		3.462,061		3.340,000	122,061	
24	Trường THPT Nguyễn Công Trứ, hạng mục: Nhà luyện tập đa năng	H. Mộ Đức	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	2010-2017	6.320,264	37/QĐ-STC ngày 05/4/2018 của Sở Tài chính	6.194,904		6.194,904		5.945,000	249,904	
25	Trụ sở làm việc phòng Cảnh sát PCCC số 01; Hạng mục: san nền, kê chân, sân bê tông, mương thoát nước, tường rào	TP. Quảng Ngãi	Công an tỉnh	2016-2017	2.825,037	39/QĐ-STC ngày 11/4/2018 của Sở Tài chính	2.614,875		2.614,875		2.500,000	114,875	
26	Trạm Y tế xã phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	Sở Y tế	2015-2016	4.402,619	46/QĐ-STC ngày 18/4/2018	3.436,373		3.436,373		3.338,339	98,034	
27	Trạm Y tế xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn	H. Bình Sơn	Sở Y tế	2014-2015	2.983,000	47/QĐ-STC ngày 18/4/2018 của Sở Tài chính	2.379,199		2.379,199		2.089,333	289,866	
28	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2004-2015	31.872,576	638/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh	31.386,504		31.386,504		31.272,252	114,252	
29	Trạm Y tế xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa	H. Tư Nghĩa	Sở Y tế	2016-2017	5.256,936	57/QĐ-STC ngày 8/5/2018 của Sở Tài chính	4.435,566		4.435,566		3.540,000	895,566	
30	Trạm Y tế xã Bình Hải, huyện Bình Sơn	H. Bình Sơn	Sở Y tế	2015-2018	3.825,652	66/QĐ-STC ngày 21/5/2018 của Sở Tài chính	2.784,206		2.784,206		2.736,308	47,898	
31	Đầu tư trang thiết bị sản xuất chương trình phát thanh truyền hình cho phòng viên	TP. Quảng Ngãi	Đài PTTH Quảng Ngãi	2017	9.000,000	813/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh	7.938,283		7.938,283		7.000,000	938,283	
32	Sửa chữa, nâng cấp Hồ Chứa nước Đá Bàn	H. Mộ Đức	Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi	2014-2017	33.161,000	1084/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh	27.097,532		27.097,532		25.914,114	483,418	Đã trả 700 triệu đồng tại QĐ số 1700/QĐ-UBND ngày 11/10/2018

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán (*)	Ghi chú		
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)				Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
33	Cầu Biều, tuyến ĐT.628 (Quốc lộ 1 - Sơn Kỳ)	H. Minh Long	BQL dự án đầu tư xây dựng các dự án giao thông tỉnh	2017-2018	14.997,000	1097/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND tỉnh	13.607,050		13.607,050		11.821,000	1.228,186	Đã trả 557,864 triệu đồng tại QĐ số 1700/QĐ-UBND ngày 11/10/2018
34	Trạm Y tế xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ	H. Đức Phổ	Sở Y tế	2015-2016	4.472,870	121/QĐ-STC ngày 10/8/2018 của Sở Tài chính	3.425,844		3.425,844		3.288,451	137,393	
35	Trạm Y tế xã Hành Trung, huyện Đức Phổ	H. Nghĩa Hành	Sở Y tế	2016-2017	5.352,051	144/QĐ-STC ngày 24/8/2018 của Sở Tài chính	4.128,822		4.128,822		3.983,127	145,695	
36	Đường Nguyễn Trãi (giai đoạn 2), thành phố Quảng Ngãi (đoạn từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến đường Hoàng Văn Thụ)	TP. Quảng Ngãi	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	2014-2017	132.670,739	1740/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh	128.670,739		128.670,739		126.478,482	2.192,257	
37	Kinh phí bồi thường, di dời Nhà máy chế tạo và tổ hợp thiết bị Dung Quất của Tổng công ty lắp máy Việt Nam	H. Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	2010-2011	30.469,060	1735/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh	30.469,060		30.469,060		29.999,997	469,063	
38	Trụ sở làm việc phòng Cảnh sát PCCC số 03; Hạng mục: san nền, kê chân, tường rào - cổng ngõ, mương nước	H. Đức Phổ	Công an tỉnh	2017-2018	7.504,375	25/QĐ-STC ngày 24/01/2019 của Sở Tài chính	6.984,888		6.984,888		6.500,000	484,888	
39	Kho lưu trữ chuyên dụng tỉnh Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	Sở Nội vụ	2012-2018	89.694,083	140/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh	85.593,768		85.593,768		83.282,461	2.311,307	
40	Bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích khảo cổ Sa Huỳnh	H. Đức Phổ	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2015-2017	31.665,000	210/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh	30.262,949		30.262,949		29.501,083	761,866	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí (phần ngân sách tỉnh)	Vốn nợ quyết toán (*)	Ghi chú		
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán	Trong đó					
								Vốn Trung ương (Chương trình 135)				Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
41	Trường THCS THPT Phạm Kiệt - Nhà lớp học 6 phòng	H. Sơn Hà	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2017-2018	3.006,349	40/QĐ-STC ngày 18/02/2019 của Sở Tài chính	2.855,312		2.855,312		2.200,000	655,312	
42	Gian thờ tại Khu chôn cất Sơn Mỹ	TP. Quảng Ngãi	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2017-2018	5.422,549	12/QĐ-STC ngày 07/01/2019 của Sở Tài chính	5.396,396		5.396,396		4.472,800	577,535	

\* Phân khai 20 tỷ đồng xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản (bao gồm bố trí trả nợ CTMTQG Giáo dục đào tạo) và bố trí trả nợ quyết toán tại Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh.